

CÔNG TY CỔ PHẦN CJ DESIGN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CJ DESIGN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CJ DESIGN JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CJ DESIGN.JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109491959

3. Ngày thành lập: 13/01/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 5, ngách 32, ngõ 58 Nguyễn Khánh Toàn, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985541777

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Thiết kế cấp - thoát nước công trình ; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình; - Khảo sát địa chất công trình; - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn đấu thầu; - Tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp ; - Thiết kế quy hoạch xây dựng ; - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình ;; - Quản lý đầu tư xây dựng công trình hạng 2; - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan ; - Hoạt động đo đạc bản đồ ; - Khảo sát địa hình ; - Khảo sát địa chất công trình; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; - Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông ; - Quản lý dự án công trình dân dụng, quản lý dự án công trình giao thông ;	7110
2.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
3.	Xây dựng nhà để ở	4101
4.	Xây dựng nhà không để ở	4102
5.	Phá dỡ	4311

6.	Chuẩn bị mặt bằng (trừ hoạt động rà phá bom mìn và các hoạt động tương tự)	4312
7.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
8.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
9.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
10.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330(Chính)
11.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
14.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
15.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
16.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
17.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
18.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
19.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
21.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn bất động sản; Môi giới bất động sản.	6820
22.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
23.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
24.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
25.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ, viên gỗ, ván gỗ, gỗ công nghiệp	1629
26.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
27.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu lưu động hoặc tại chợ.	4784
28.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
29.	Cho thuê xe có động cơ	7710
30.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 300.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ VĂN PHƯƠNG	Đầu làng, Xã Bình Phú, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	141.000	1.410.000.000	47,000	001081017824	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	141.000	1.410.000.000	47,000		
2	TÔ THỊ YÊU	Thôn Lê Bảo, Xã Đông Hải, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.000	60.000.000	2,000	152193621	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	6.000	60.000.000	2,000		

3	TRẦN DUY TRUNG	Thôn Lệ Bảo, Xã Đông Hải, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	151631676	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	153.000	1.530.000.000	51,000		
			Cổ phần phổ thông	153.000	1.530.000.000	51,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN DUY TRUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 29/01/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 151631676

Ngày cấp: 24/10/2011

Nơi cấp: CA tỉnh Thái Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Lệ Bảo, Xã Đông Hải, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 5 ngách 32, ngõ 58 Nguyễn Khánh Toàn, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội